

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG E - 19 - 10 CATALOGUE VÁCH MÁY PHẢI HONDA LEAD 125

Sơ đồ EPC · CATALOGUE LEAD 125 (02/2013-02/2015) · Dùng cho HONDA LEAD (2013,2014,2015)

Sơ đồ online:

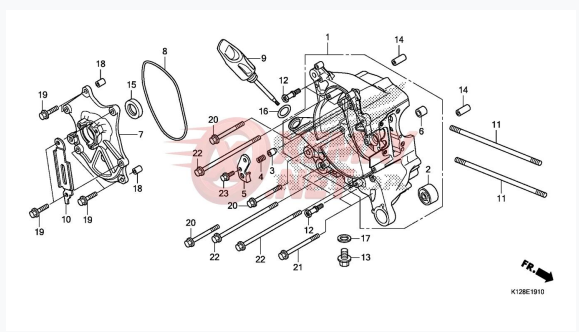
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-10-catalogue-vach-may-phai-honda-lead-125--EPCDOV0002258> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 26 chi tiết	Có giá tham khảo: 26/26	Tổng giá trị: 1,997,771đ
--------------------------------------	--------------------------------	---------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (07/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG E - 19 - 10
CATALOGUE VÁCH MÁY PHẢI HONDA LEAD 125



Mã EPC	EPCDOV0002258
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	LEAD
Năm SX	2013,2014,2015
Loại hệ thống	ENGINE
Danh mục	CATALOGUE LEAD 125 (02/2013-02/2015)
Số phụ tùng	26 chi tiết
Tổng giá trị	1,997,771đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (26 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG E - 19 - 10 CATALOGUE VÁCH MÁY PHẢI HONDA LEAD 125**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Thân máy phải 11100-KZR-601 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE	11100KZR601	1	1,117,809đ
2	Bạc đệm bắt động cơ 11103-KVB-901 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110	11103KVB901	1	104,244đ
2	Bạc cao su bắt động cơ 11103-KVB-930 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	11103KVB930	1	39,178đ
3	Chốt đẩy vòng bi 11114-KWN-900 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE	11114KWN900	1	41,356đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
4	Lò xo tỳ bi thân máy phải 11116-KZR-600 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE	11116KZR600	1	14,472đ
5	Tấm hãm tỳ bi thân máy phải 11117-KWN-901 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE	11117KWN901	1	28,941đ
6	Bạc lót chân chống chính 11205-GBC-300 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	11205GBC300	1	27,133đ
7	Đế đỡ cuộn phát điện 11361-KWN-901 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE	11361KWN901	1	146,944đ
8	Gioăng đế cuộn phát điện 11363-KWN-900 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE	11363KWN900	1	37,768đ
9	Thước thăm dầu 15651-K12-900 HONDA LEAD 125	15651K12900	1	41,356đ
10	Kẹp giữ dây điện máy phát 32961-K29-910 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE	32961K29910	1	28,941đ
10	Kẹp giữ dây điện máy phát 32961-KWN-900 HONDA AIR BLADE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE	32961KWN900	1	35,355đ
11	Bu lông cấy A xylanh 8x200.5 90031-KWN-900 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE	90031KWN900	1	42,146đ
12	Bu lông kết tản nhiệt 90036-KZR-600 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE	90036KZR600	1	30,214đ
13	Bu lông 12X15 90131-883-000 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, VISION	90131883000	1	25,326đ
14	Chốt định vị 6.3x10x30 90702-KWN-900 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	90702KWN900	1	28,941đ
15	Phốt dầu 20.8x32x6 91201-K35-J01 HONDA LEAD 125, SH 125, SH 150	91201K35J01	1	35,494đ
15	Phốt dầu 20.8x32x6 91201-KWN-901 HONDA AIR BLADE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE	91201KWN901	1	35,494đ
16	Phốt O 25x2 91307-035-000 HONDA Xe Ga, Xe Số	91307035000	1	10,854đ
17	Đệm bu lông xả nhớt 12MM 94109-12000 HONDA AIR BLADE, CLICK, LEAD, PCX, SH, SH MODE, SPACY, VISION	9410912000	1	14,472đ
18	Chốt định vị 8x10 94301-08100 HONDA AIR BLADE 125, CLICK, LEAD 110, LEAD 125, PCX, SH 125, SH 150, SH MODE0	9430108100	1	18,090đ
19	Bu lông 6x25 95701-060-2500 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010602500	1	10,854đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
20	Bu lông 6x65 95701-060-6500 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE	957010606500	1	21,708đ
21	Bu lông 6x80 95701-060-8000 HONDA AIR BLADE, CLICK, LEAD, PCX, SH, SH MODE, SPACY, VISION	957010608000	1	14,472đ
22	Bu lông 6x130 95701-061-3000 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE	957010613000	1	35,355đ
23	Bu lông 6x16 96001-060-1600 HONDA Xe Ga, Xe Số	960010601600	1	10,854đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng LEAD](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- 1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- 2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- 3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- 4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-10-catalogue-vach-may-phai-honda-lead-125--EPCDOV002258> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 19 - 10 CATALOGUE VÁCH MÁY PHẪI HONDA LEAD 125 (EPCDOV0002258). Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-10-catalogue-vach-may-phai-honda-lead-125--EPCDOV0002258>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 19 - 10 CATALOGUE VÁCH MÁY PHẪI HONDA LEAD 125 (EPCDOV0002258)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-10-catalogue-vach-may-phai-honda-lead-125--EPCDOV0002258>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 19 - 10 CATALOGUE VÁCH MÁY PHẪI HONDA LEAD 125 (EPCDOV0002258)." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-10-catalogue-vach-may-phai-honda-lead-125--EPCDOV0002258>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 19 - 10 CATALOGUE
VÁCH MÁY PHẢI HONDA LEAD 125
(EPCDOV0002258)

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.